

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 07-5-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bà Trần Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Huy D**, sinh năm 1980 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu n, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Huy Đ và bà Vũ Thị C; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại Bản án số 08/2015/HSST ngày 09/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Bùi Huy D 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2017, chưa thi hành hình phạt bổ sung, chưa được xóa.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 07/2011/HSST ngày 25/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Bùi Huy D 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2012, đã được xóa.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 15/3/2018, Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Bùi Huy D 350.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; chấp hành xong ngày 21/3/2018, đã được xóa.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/01/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt.

2. **Dương Công T**, sinh năm 1990 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu n, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Dương Công K và bà Phạm Thị Đ2; có vợ là Phan Thị H2 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 02/2018/QĐ-TA ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Công T, thời hạn 18 tháng; chấp hành xong ngày 14/11/2019, chưa được xóa.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/01/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Tăng Thị Đ3 và anh Bùi Huy H3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Huy D và Dương Công T là bạn bè, quen biết nhau từ trước và đều là người sử dụng ma túy. Tối ngày 15/11/2020, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 34N1-9382 đến nhà T ở khu 6, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương chơi, mục đích rủ T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, T đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 16/11/2020, T điều khiển xe mô tô này chở D đi quanh thị trấn Gia Lộc tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. T điều khiển xe đi theo đường 393, hướng từ thị trấn Gia Lộc đi xã Lê Lợi. Khi đến khu vực nhà văn hóa khu dân cư Chằm, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, cả hai nhìn thấy trong lán để xe của nhà ông Nguyễn Văn V ở bên phía trái đường theo hướng đi có 01 bộ cửa cuốn tháo rời, cuộn tròn, loại kéo tay, màu ghi sáng, không có mô tơ, điều khiển, đã qua sử dụng được đặt phía bên trái lán xe nhìn từ ngoài vào. T điều khiển xe quay lại, dừng xe ở gần lán xe nhà ông V, T và D xuống xe mô tô đi lại gần vị trí đặt bộ cửa cuốn rồi cả hai bê cửa cuốn đặt lên yên xe mô tô. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở D giữ bộ cửa cuốn ngồi phía sau xe đi ra đường 62 m kéo dài hướng về thành phố Hải Dương đến nhà bà Tăng Thị Đ3 là người chuyên thu mua phế liệu để bán cửa cuốn. Khi đến nơi, T và D thấy nhà bà Đ3 chưa mở cửa. T và D để bộ cửa cuốn ở bãi đất trống trước cửa nhà bà Đ3, rồi T điều khiển xe mô tô chở D về nhà T ngủ. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở D quay lại nhà bà Đ3. Đến nơi, bà Đ3 đã ngủ dậy. D đứng ở bên ngoài còn T trực tiếp gặp, hỏi bán bộ cửa cuốn cho bà Đ3 được 900.000 đồng; T và D chia nhau mỗi người 450.000 đồng, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số: 38/KLĐG-HĐ ngày 17/12/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc kết luận: 01 (một) bộ cửa cuốn loại kéo tay (đã qua sử dụng), không có mô tơ và điều khiển; diện tích $(4 \times 4,5)m = 18m^2$; gồm một thanh trục ở giữa và một tấm thép liên lợp sóng; màu ghi sáng; nhãn hiệu Austdoor; series 1; sản xuất tại Việt Nam; mua

mới năm 2010; không bẹp méo, còn giá trị sử dụng, giá trị thực tế tại thị trường vào thời điểm tháng 11 năm 2020 là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 24/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Huy D và bị cáo Dương Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điều 15, 17, 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo Bùi Huy D và Dương Công T. Căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Bùi Huy D. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Dương Công T. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Bùi Huy D và Dương Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Bùi Huy D từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/01/2021. Xử phạt bị cáo Dương Công T từ 07 đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/01/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại xác định tài sản đã bị các bị cáo bán đi, không thu hồi được và chưa được các bị cáo bồi thường thiệt hại nhưng bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường mà cho các bị cáo giá trị tài sản trên và đề nghị xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/11/2020, tại khu dân cư Chằm, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, lợi dụng đêm tối và sở hữu của chủ tài sản, để tài sản không có

người trông coi, Bùi Huy D và Dương Công T đã lén lút vào khu vực lán để xe của gia đình ông Nguyễn Văn V chiếm đoạt 01 (một) bộ cửa cuốn loại kéo tay, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Austdoor, series 1 trị giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) của vợ chồng ông Nguyễn Văn V bà Nguyễn Thị T2.

[3] Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý lén lút thực hiện, giá trị tài sản là 4.500.000 đồng nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bản thân các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị các bị cáo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo tuy có sự thống nhất cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ với nhau nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo D là người rủ rê, trực tiếp cùng bị cáo T thực hiện hành vi chiếm đoạt và mang đi tiêu thụ nên giữ vai trò đầu vụ, bị cáo T là người điều khiển xe mô tô, trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và mang đi tiêu thụ, trực tiếp giao dịch tiêu thụ tài sản và chia đôi số tiền bán được nên bị cáo T là người thực hành tích cực có vai trò ngang bị cáo D.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Huy D đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Dương Công T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Dương Công T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Bùi Huy D có bố được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường và tự nguyện cho các bị cáo giá trị tài sản bị chiếm đoạt nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc cửa cuốn quá trình điều tra không thu hồi được nên không đặt ra xử lý. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha

Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 34N1-9382 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Huy H3, quá trình điều tra xác định anh H3 không biết bị cáo D sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho anh H3 là phù hợp.

[10] Đối với hành vi của bà Tăng Thị Đ3 khi mua chiếc cửa cuốn, bà không biết đây là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên không đặt ra xử lý đối với bà Đ3 là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điều 15, 17, 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo Bùi Huy D và Dương Công T.

Căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Huy D.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Công T.

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Huy D và Dương Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi Huy D 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/01/2021.

Xử phạt bị cáo Dương Công T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/01/2021.

2. Về án phí: Các bị cáo Bùi Huy D, Dương Công T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.